TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2018/QĐST-HNGĐ	*TH, ngày 22 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 268/2018/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Thôn LP, xã TP, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Trịnh Văn L, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn LP, xã TP, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn L được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TP, huyện TH, tỉnh Thái Bình ngày 02/5/2013, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hợp, anh chị đã có thời gian sống ly thân từ năm 2017, đến nay cả chị H và anh L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị H và anh L là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn L có 01 con chung là Trịnh Gia B, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2014: Ly hôn, chị H, anh L thỏa thuận anh L là người trực tiếp nuôi dạy con chung Trịnh Gia B và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thuận này của chị H và anh L là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm B quyền lợi chính đáng của con nên được chấp nhận.

[3] Về chia tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn L không có tài sản chung và nợ chung.

[4] Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn L chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình lập Biên bản hòa giải, đối thoại thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn L

1.2. Về nuôi con chung: Giao con chung Trịnh Gia B, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2014 cho anh Trịnh Văn L trực tiếp nuôi dạy. Anh L không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn L mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đồng chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008875 ngày 14/11/2018 và anh L đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008876 ngày 14/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TH, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TH;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã TP, huyện TH
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Tuấn Vương